

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lâm Văn L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện K, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Ô, xã Đ, huyện K, tỉnh T.

Ông Nguyễn Văn T ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Đỗ Hiếu N theo văn bản ủy quyền ngày 14/5/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T thống nhất trả cho ông Lâm Văn L số tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ là 82.000.000 đồng. Ông Lâm Văn L không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là 2.050.000 đồng.

Ông Lâm Văn L và ông Nguyễn Văn T thống nhất mỗi bên nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lâm Văn L tự nguyện nộp 1.025.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.325.000 đồng theo biên lai số 0005052 ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè; Ông Lâm Văn L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 1.300.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu nộp 1.025.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Các đương sự;
- CCTHA dân sự huyện Cầu Kè;
- Lưu Hs, Vp.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công